

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/DS-ST
Ngày: 19-4-2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Kim Sơn

2. Bà Huỳnh Thúy Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/2022/TLST - DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H

Địa chỉ: Tầng AB tòa nhà XYZ, số CD NCT, phường K, quận F, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Phạm Thanh T – Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Số QRE đường NAN, phường TA, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp TTA, thị trấn TL, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 13/12/2021 chị Nguyễn Thị Thùy Tr có ký hợp đồng tín dụng số

61/2021/HĐCV với Ngân hàng H để vay số tiền 150.000.000 đồng; Thời hạn vay 24 tháng; mục đích vay mua sắm Tr thiết bị/nội thất gia đình; lãi suất trong hạn 16%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Phương thức thanh toán trả gốc hàng tháng, trả lãi hàng tháng tính trên dư nợ thực tế giảm dần.

Ngày 21/12/2021 Ngân hàng đã giải ngân cho chị Tr số tiền 150.000.000 đồng theo đề nghị vay vốn nêu trên. Trong quá trình trả nợ, chị Tr đã thanh toán đến ngày 03/4/2021 tổng số tiền 11.141.761 đồng (trong đó tiền nợ gốc 9.366.419 đồng, lãi 1.775.342 đồng). Sau ngày 03/4/2021 chị Tr không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, đã vi phạm hợp đồng đã ký kết. Do đó, đến 02/11/2022 Ngân hàng khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện ngân hàng yêu cầu chị Tr trả số tiền 173.018.625 đồng, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 19/4/2023 (trong đó nợ gốc 140.633.581 đồng; lãi trong hạn 28.232.038 đồng; lãi quá hạn 4.153.005 đồng) và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày 20/4/2023 cho đến khi chị Tr thanh toán hết nợ theo hợp đồng đã ký kết.

Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng H (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn Nguyễn Thị Thùy Tr cư trú tại ấp TTA, thị trấn TL, huyện TL, thành phố Cần Thơ. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL.

Bị đơn được triệu tập lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị Thùy Tr.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ của chị Nguyễn Thị Thùy Tr với Ngân hàng H, đủ cơ sở xác định chị Tr vay số tiền 150.000.000 đồng; Thời hạn vay 24 tháng; mục đích vay mua sắm Tr thiết bị/nội thất gia đình; lãi suất trong hạn 16%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Phương thức thanh toán trả gốc hàng tháng, trả lãi hàng tháng tính trên dư nợ thực tế giảm dần.

Căn cứ bản sao kê theo dõi của Ngân hàng, tính đến ngày 03/4/2021 thì chị Tr không thanh toán tiền nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng. Do đó, chị Tr đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng vay, mỗi tháng chị Tr phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi phát sinh. Trong quá trình Tòa án thụ lý cho đến khi vụ án được đưa ra xét xử thì chị Tr không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh quá trình thanh toán nợ. Căn cứ bản sao kê của Ngân hàng thì chị Tr đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 9.366.419 đồng, lãi 1.775.342 đồng và ngưng thanh toán từ ngày 03/04/2021 đến nay. Tính đến ngày 19/4/2023 chị Tr còn nợ Ngân hàng số tiền 173.018.625 đồng (trong đó nợ gốc 140.633.581 đồng; lãi trong hạn 28.232.038 đồng; lãi quá hạn 4.153.005 đồng). Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của Ngân hàng.

[3] Hợp đồng vay giữa chị Tr với Ngân hàng có thỏa thuận cụ thể nghĩa vụ thanh toán lãi, mức lãi suất. Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc chị Tr tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán lãi suất phát sinh kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của Ngân hàng.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; điểm b khoản 2 Điều 277; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng H. Buộc chị Nguyễn Thị Thùy Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng H số tiền 173.018.625 đồng (trong đó nợ gốc 140.633.581 đồng; lãi trong hạn 28.232.038 đồng; lãi quá hạn 4.153.005 đồng), tính đến ngày 19/4/2023.

2. Kể từ ngày 20/4/2023 chị Nguyễn Thị Thùy Tr còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà chị Tr phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết

định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr phải nộp 8.650.931 đồng. Ngân hàng H không phải nộp án phí sơ thẩm. Đại diện Ngân hàng đã nộp số tiền 3.987.119 đồng tại biên lai thu tiền số 0005904 ngày 15/12/2022 được hoàn lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TL.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TPCT;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan THA huyện TL;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm